Thứ Hai, Ngày 27 Tháng 3 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Đầu tuần hứng khởi"

▶ Thị trường chứng khoán tăng trong phiên hôm nay. Lực cầu ghi nhận áp đảo tại nhóm ngành chứng khoán, với 21 mã tăng và 1 mã giảm.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5.46 điểm (+0.52%), đạt 1,052.25 điểm; HNX-Index tăng 0.95 điểm (+0.46%), đạt 206.67 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 9.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 556.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 171.17 tỷ đồng, tập trung ở HPG.

▶ VCB (+2.25%), HPG (+1.96%), BID (+0.99%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VHM (-1.22%), MSN (-1.67%), SAB (-0.96%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh phiên hôm nay. Chứng khoán, Tài nguyên cơ bản và Xây dựng và vật liệu là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: VCI, HPG, VCG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số VNIndex tiếp tục duy trì đà tăng với thanh khoản duy trì trên mức trung bình hai mươi phiên. Chỉ số đang giằng co tại khu vực kháng cự 1,050 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật khác vẫn duy trì tiếp tục cho thấy đà tăng nhưng vẫn chưa mạnh mẽ. VNIndex cần có một phiên tăng mạnh mẽ với khối lượng bùng nổ để chính thức thoát khỏi xu hướng giảm. Các nhà đầu tư cần kiên nhẫn tránh hưng phấn trong phiên và duy trì tâm lý thận trọng trong giai đoạn hiện tại.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,052	0.5	3.0	-29.8	13.6	1.7	4,176,168
VN30 Index	1,056	0.5	4.4	-29.5	11.0	1.6	3,063,242
VN Midcap	1,299	0.7	4.6	-41.9	10.8	1.2	710,117
VN Smallcap	1,115	0.8	1.8	-51.2	13.8	0.9	220,496
HNX Index	207	0.5	1.7	-55.2	19.9	1.2	239,844
UpCom	76	-0.6	-0.2	-35.3	12.1	1.6	968,962

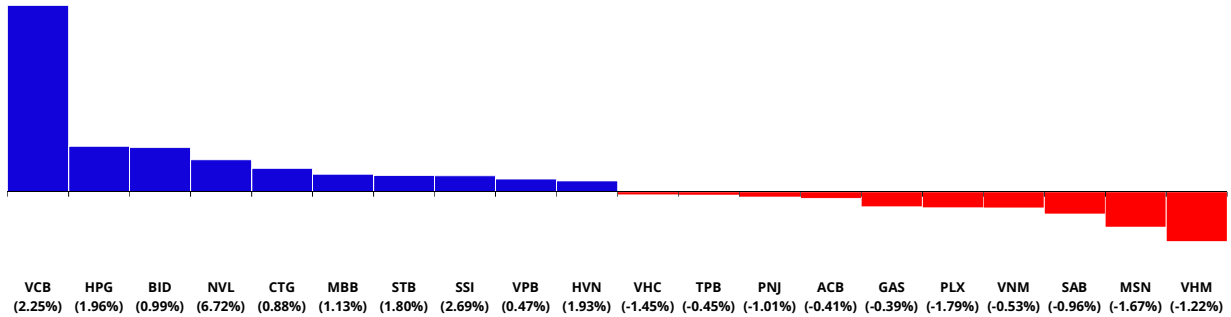
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.3	-6.6	-9.4	0.5	14.7	2.2	75,966
Bảo hiểm	0.2	0.7	4.0	-20.7	18.9	1.6	47,280
Bất động sản	0.1	7.6	0.2	-45.6	14.0	1.5	749,491
CNTT	0.6	-1.1	2.5	-6.4	16.6	3.2	98,788
Dầu khí	-1.3	-3.7	12.7	-34.2	38.2	2.3	56,589
Dịch vụ tài chính	2.5	14.6	17.1	-44.8	17.6	1.1	109,881
Tiện ích	-0.1	-0.5	3.1	-13.8	11.7	2.1	312,803
Du lịch và Giải trí	0.6	5.6	-4.0	-34.1	n.a	10.0	97,681
Hàng & DV CN	1.1	3.4	2.4	-26.6	11.0	1.5	116,871
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	1.1	-7.3	-19.9	10.2	1.7	48,074
Hóa chất	0.6	3.2	-2.0	-53.5	5.9	1.1	128,281
Ngân hàng	1.0	3.4	10.1	-15.0	8.1	1.5	1,605,224
Ô tô và phụ tùng	-0.8	0.3	1.4	-45.1	10.1	0.9	18,178
Tài nguyên Cơ bản	1.7	4.1	15.6	-45.6	20.5	1.2	161,947
Th.phẩm & Đồ uống	-0.8	-0.8	-3.4	-17.6	20.8	3.1	480,623
Truyền thông	0.0	17.6	32.2	-43.2	14.0	0.9	1,164
Xây dựng và Vật liệu	1.2	2.9	11.1	-47.9	13.7	1.0	87,031
Y tế	-0.5	-3.3	0.7	-22.4	12.5	1.9	30,688

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	-0.1	-0.2	-1.6	-1.1	-0.5	4.3
USD/JPY	131	0.3	-0.2	-3.7	-1.8	0.0	5.9
USD/CNY	7	0.2	0.0	-0.9	-1.2	-0.3	8.0
KRW/USD	1,301	0.6	-0.7	-1.6	2.6	2.8	6.0
EUR/USD	1	-0.1	-0.4	-1.5	-1.2	-0.6	2.0
USD/VND	23,519	0.0	-0.3	-1.2	-0.4	-0.5	2.8
Dầu Thô	70	0.8	3.2	-7.7	-12.2	-13.0	-38.7
Xăng	237	-8.4	-6.5	0.1	0.4	-3.6	-31.7
Khí đốt	2	-5.1	-5.4	-23.0	-60.2	-53.0	-62.3
Than	175	-0.7	1.4	-16.2	-56.3	-56.6	-46.3
Vàng	1,969	-0.4	-0.5	8.4	8.6	8.0	2.4
Thép cuộn	4,332	0.0	-2.0	-1.0	5.5	4.5	-16.9

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
☎ (84-28) 6299 - 8037
✉ khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) IDI – Sản xuất: IDI đề xuất không chi trả cổ tức 2022 mà dùng lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư và bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. IDI cho rằng, quyết định này sẽ đảm bảo an ninh tài chính cho công ty trong công cuộc phòng chống suy thoái kinh tế. Đồng thời, tránh pha loãng cổ phiếu khi công ty chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Công ty cho biết, khi kinh tế ổn định và tình hình sản xuất kinh doanh thuận lợi, HĐQT công ty sẽ xem xét trình ĐHĐCĐ về phương án chi trả cổ tức trong kỳ đại hội gần nhất.

2) DXS – Bất động sản: Năm 2023, DXS đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất đạt 3,800 tỷ đồng và lợi nhuận ròng 126 tỷ đồng, giảm lần lượt 8% và 62% so với kết quả thực hiện năm 2022. Về kế hoạch cổ tức, DXS dự kiến không chia cổ tức cho năm 2022. Đối với năm 2023, công ty dự kiến trình cổ đông cổ tức tỷ lệ 10%/vốn điều lệ. Công ty cho biết, năm nay dự báo tình hình kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn và thách thức.

3) VGC – Bán lẻ: Thông tin từ báo cáo thường niên 2022 của Tổng Công ty Viglacera – CTCP, trong năm 2023, công ty đặt mục tiêu 16,000 tỷ đồng doanh thu hợp nhất tăng 10%, lợi nhuận trước thuế là 1,300 tỷ đồng giảm 44% so với cùng kỳ. Mức chia cổ tức năm 2023 dự kiến là 20% bằng tiền, tương đương so với năm 2022. Viglacera cho rằng, kế hoạch kinh doanh năm 2023 được công ty đặt trong bối cảnh giá xăng dầu và giá nguyên vật liệu nhập khẩu có xu hướng tăng.

4) TCO – Vận tải: TCO thông báo gia hạn lần 3 chi trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền với tỷ lệ 4%. Thời gian thanh toán sẽ được lùi đến ngày 29/09, thay vì ngày 31/03/2023. Lý do tương tự các lần trước là Công ty vẫn chưa cân đối kịp nguồn tài chính để chi trả theo thời gian đã thông báo. Trước đó, TCO đã gia hạn thanh toán từ ngày 28/11 sang ngày 23/12/2022, và sau lại dời đến ngày 31/03/2023. Với hơn 18.7 triệu cp đang lưu hành, ước tính TCO cần chi hơn 18.7 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông.

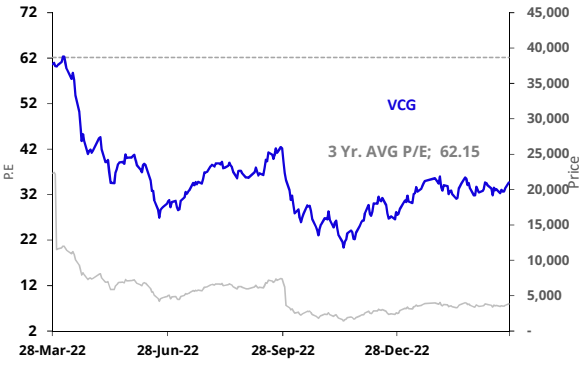
5) VIX – Tài chính: VIX khá lạc quan với kế hoạch 2023 khi dự kiến đem về 676 tỷ đồng lãi trước thuế và 540 tỷ đồng lãi sau thuế, tăng lần lượt 80% và 73% so với thực hiện năm 2022. Ngoài ra, VIX muốn phát hành hơn 29.1 triệu cp để trả cổ tức 2022 cho cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ thực hiện quyền là 20:1. Đồng thời, Công ty dự kiến phát hành cổ phiếu thưởng với số lượng hơn 58.2 triệu cp, tương ứng tỷ lệ 10:1. Tính chung, VIX dự kiến chia cổ tức và thưởng cổ phiếu với tổng tỷ lệ 15%, tương ứng hơn 87.3 triệu cp. Nếu phát hành thành công, vốn điều lệ của VIX sẽ tăng từ hơn 5,821 tỷ đồng lên gần 6,695 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VCG

VCG – Xây dựng: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Vinaconex sẽ trình cổ đông mục tiêu với tổng doanh thu hợp nhất 16,340 tỷ đồng, tăng 70% so với năm ngoái. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất dự kiến giảm 8% xuống còn 860 tỷ đồng. Trong đó tổng doanh thu công ty mẹ kỳ vọng đạt 10,270 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ là 345 tỷ, tăng lần lượt 25% và 22% so với năm 2022.

Về kế hoạch cổ tức, Vinaconex dự kiến chia cổ tức với tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu cho năm 2022, tương ứng với việc công ty sẽ phát hành hơn 48.5 triệu cổ phiếu để trả cổ tức. Sau phát hành, vốn điều lệ của công ty sẽ tăng lên hơn 5,344 tỷ đồng. Đối với năm 2023, công ty dự kiến chia cổ tức tỷ lệ 10% (không nêu rõ là cổ tức bằng tiền mặt hay bằng cổ phiếu).



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/26/2023	3/27/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42.8	183	256	179	
2	Công nghệ Thông tin	40.6	37	70	50	
3	Bảo hiểm	37.1	27	25	18	
4	Tài nguyên Cơ bản	36.1	658	984	723	
5	Xây dựng và Vật liệu	26.0	650	673	534	
6	Dịch vụ tài chính	23.4	1,388	1,524	1,236	
7	Ô tô và phụ tùng	18.2	65	64	54	
8	Bán lẻ	14.9	156	193	168	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	14.7	133	136	119	
10	Bất động sản	8.4	1,748	1,380	1,273	
11	Ngân hàng	8.1	2,082	2,167	2,005	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	1.2	52	49	49	
13	Thực phẩm và đồ uống	0.7	538	565	561	
14	Dầu khí	-6.2	97	97	103	
15	Du lịch và Giải trí	-6.4	56	49	52	
16	Truyền thông	-15.2	1	1	1	
17	Hóa chất	-15.7	218	168	200	

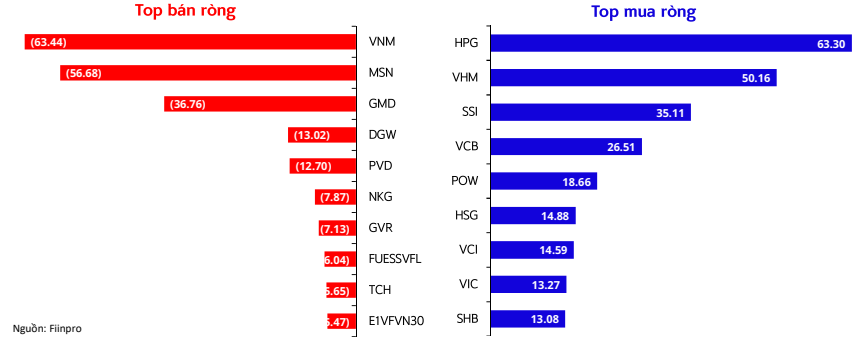
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Ngân hàng	10,650	1.4	6.5	7.0	93	388.4	
VPB	VPBank	Ngân hàng	21,250	0.5	7.9	18.7	29	624.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	21,000	2.7	7.7	18.6	39	493.5	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	21,000	4.2	7.7	21.7	96	263.6	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,350	2.8	4.1	41.6	77	296.2	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	12,700	6.7	14.4	-9.3	54	304.6	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	7,590	4.5	9.1	16.8	141	122.0	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	20,800	2.0	4.0	15.6	17	418.8	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	24,850	1.4	7.1	24.3	44	160.5	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	51,500	3.4	3.2	13.4	363	59.3	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	16,300	2.5	7.6	33.1	34	159.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,550	2.0	5.9	1.2	56	111.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	38,100	0.4	0.0	-11.2	56	94.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	13,250	3.9	13.2	-7.3	18	215.5	
STB	Sacombank	Ngân hàng	25,500	1.8	5.4	13.3	8	424.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	51,500.0	3.4	3.2	13.4	3.3	51.50	
BSI	Chứng khoán BIDV	Dịch vụ tài chính	19,450.0	6.9	11.8	11.8	7.9	19.45	
HTN	Hưng Thịnh Incons	Bất động sản	11,000.0	6.8	6.8	-10.2	7.0	11.00	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	8,560.0	4.4	8.4	14.1	5.7	8.56	
TGG	Louis Capital	Xây dựng và Vật liệu	3,610.0	6.8	6.8	-1.9	7.0	3.61	
TTF	Gỗ Trường Thành	Tài nguyên Cơ bản	4,120.0	3.0	3.3	1.0	2.5	4.12	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	3,090.0	0.0	-0.3	5.1	-0.2	3.09	
TNI	Tập đoàn Thành Nam	Tài nguyên Cơ bản	2,670.0	-1.5	-1.8	-16.0	-2.3	2.67	
KPF	Đầu tư Tài chính Hoàng Minh	Xây dựng và Vật liệu	9,240.0	0.0	-1.0	-23.6	-1.2	9.24	
DCL	Dược phẩm Cửu Long	Y tế	23,000.0	-4.8	-4.6	-6.1	-4.6	23.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

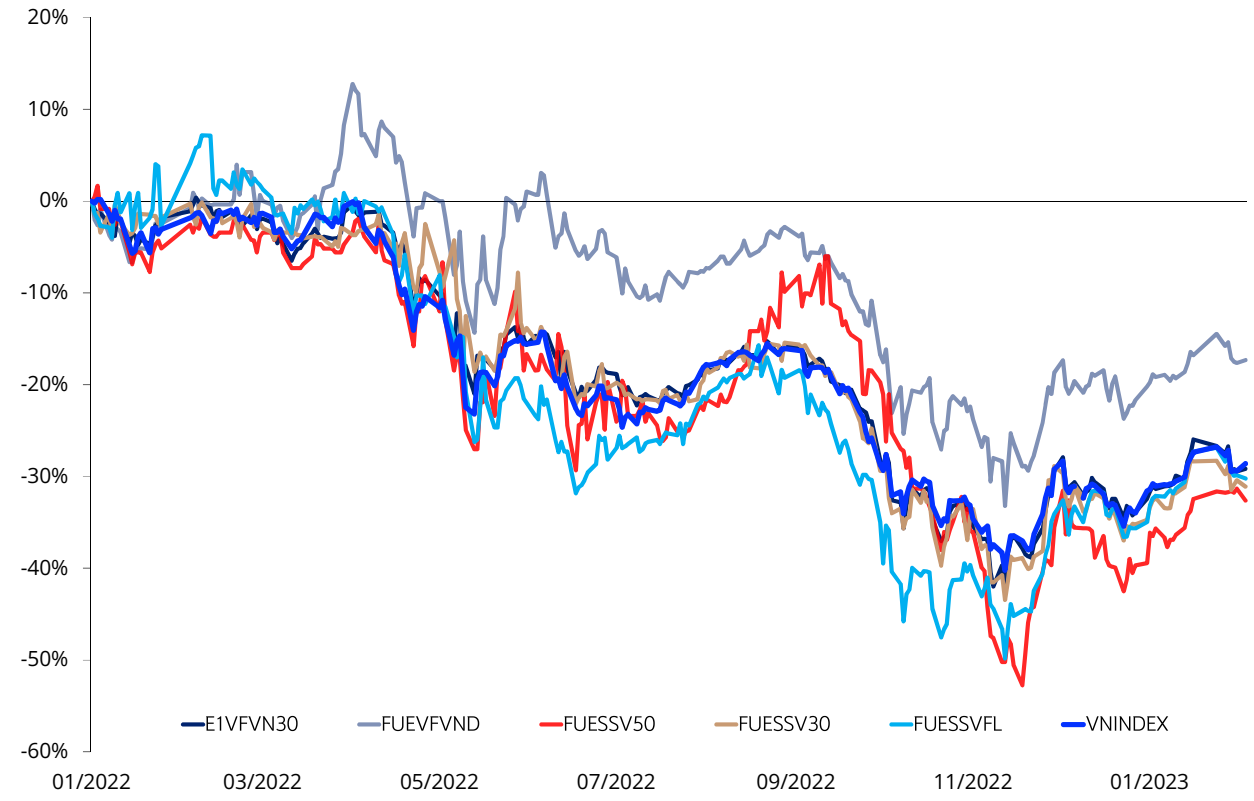
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/27/2023	857.7	684.4	173.3
3/24/2023	1,471.3	1,375.0	96.3
3/23/2023	1,239.7	900.7	339.0
3/22/2023	1,425.1	1,250.1	175.0
3/21/2023	1,669.6	1,549.6	120.0
3/20/2023	1,139.8	1,485.1	-345.3
3/17/2023	3,736.6	3,111.2	625.4
3/16/2023	1,683.1	1,593.1	89.9
3/15/2023	1,177.6	957.9	219.7
3/14/2023	1,324.0	937.9	386.1
3/13/2023	1,754.0	909.3	844.7
3/10/2023	1,107.2	685.8	421.3
3/9/2023	1,279.8	1,087.3	192.4
3/8/2023	1,145.5	901.8	243.6
3/7/2023	1,103.6	945.2	158.4
3/6/2023	733.0	833.7	-100.7

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	17,980	0.1%	4.4%	3.8%	357,000	6.4	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,110	0.4%	1.1%	-1.3%	98,100	2.2	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,000	-3.2%	-2.8%	6.8%	3,900	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	12,890	-0.2%	4.1%	3.3%	2,200	0.0	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,070	0.0%	1.1%	-0.4%	1,000	0.0	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,380	0.7%	4.2%	2.2%	17,000	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,870	0.7%	4.7%	3.3%	53,000	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,090	0.3%	5.9%	8.0%	51,000	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,440	0.0%	4.4%	4.4%	8,600	0.1	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	15,430	0.2%	5.7%	7.5%	18,700	0.3	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,180	-0.2%	2.6%	1.8%	98,900	1.3	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	349.7	-7.3	20.2	-28.6	26.3	1.0	1.41	1.6	9.4	62.3
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	785.2	-9.7	29.5	-23.8	31.6	0.9	1.39	1.6	8.4	87.7
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.5	0.0	-0.5	-32.1	44.4	1.0	1.52	1.5	9.5	49.6
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.5	0.1	0.1	-30.2	35.6	0.9	1.59	1.6	9.7	62.4
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-33.2	25.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	12.8	-4.9	-4.9	-29.8	36.3	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.3	-29.3	26.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	160.8	-4.3	2.9	-29.3	38.8	0.9	0.94	1.2	6.8	84.0
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-33.8	31.3	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.